

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 29-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Hồng

Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký TAND huyện Vũng Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS, ngày 13 tháng 7 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Lê H, sinh năm 1962; giới tính: Nữ; nơi cư trú: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: nội trợ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn X (chết) và bà Trần Thị H (chết); chồng là Đinh Văn D (chết); con có 04 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được cho tại ngoại và hiện có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo có bà Nguyễn Thị Hồng Thơ, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Bị hại: Trần Thủy K, sinh năm 1984 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Trần Quốc B, sinh năm 1982 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 11/5/2022, Nguyễn Lệ H đi đến tiệm tạp hóa của chị Trần Thủy K để tính tiền hụi với chị K. Sau khi cùng chị K tính tiền hụi xong, H định đi về thì thấy trong thùng giấy cách khoảng 01m có đề cọc tiền gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau được cột bằng dây thun, nên nảy sinh ý định trộm cắp. H kêu chị K bán cho H một bắp cải thì chị K đi ra phía trước lấy, lúc này trong tiệm tạp hóa không có ai, nên H đến lấy cọc tiền và cất vào túi quần bên phải rồi đi ra phía trước trả tiền bắp cải cho chị K và đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, chị K phát hiện mất cọc tiền theo chị K xác định số tiền là 15.515.000đ, nên đã kiểm tra lại camera quan sát thì phát hiện H đã lấy cọc tiền. Chị K điện thoại cho H yêu cầu trả lại tiền và đến nhà H lấy lại tiền, H đưa cho chị Kiều số tiền là 4.715.000đ, nên chị K đã đến Công an xã trình báo sự việc.

Qua điều tra, H thừa nhận trong số tiền 15.515.000đ lấy được, H lấy ra 10.800.000đ và đã tiêu xài cá nhân hết 6.300.000đ, còn lại 4.500.000đ H giao nộp lại cho cơ quan công an.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thủy K đã nhận số tiền 6.300.000đ do Nguyễn Lệ H giao, nên không còn yêu cầu gì thêm.

Vật chứng là 01 đĩa CD lưu giữ đoạn clip Nguyễn Lệ H thực hiện hành vi lấy trộm tài sản.

Cáo trạng số: 38/CT-VKSHVL ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Nguyễn Lệ H về tội: Trộm cắp tài sản; theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Lệ H; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, để tuyên phạt bị cáo Nguyễn Lệ H mức án tù 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Trần Thủy K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị không xem xét.

** Quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý:*

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Lệ H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường xong cho

người bị hại, bị cáo là người cao tuổi, nên đề nghị xem xét tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất cũng đủ cải tạo giáo dục đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Lệ H đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Bị cáo xác định không khiêu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 11/5/2022, bị cáo Nguyễn Lệ H đã có hành vi lén lút lấy trộm tại tiệm tạp hóa của chị Trần Thủy K số tiền là 15.515.000đ (Mười lăm triệu năm trăm mười lăm ngàn đồng). Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản; theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn lợi dụng sơ hở của người bị hại lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chỉ vì mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, do đó đối với bị cáo cần có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường xong cho người bị hại, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Do bị hại Trần Thủy K đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Là 01 đĩa CD lưu giữ đoạn clip Nguyễn Lệ H thực hiện hành vi lấy trộm tài sản, đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Do đó, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[8] Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở, nên chấp nhận một phần quan điểm trên.

Về án phí: Do bị cáo là người cao tuổi, nên căn cứ theo Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lê H: 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 02 (hai) năm được tính từ ngày tuyên án 29/8/2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, cùng gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chịu thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Trần Thủy K đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa CD lưu giữ đoạn clip Nguyễn Lê H thực hiện hành vi lấy trộm tài sản.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo. Đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo; UBND xã T;
- Bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Triệu Quốc Hiếu